




Indexable Inserts for Milling

Designation		Tolerance class	Cutting edges	l in	s in	b in	P					M			K			N		S		H	
							HC					HC			HC	HW	CN	HC	HW	HC	HC	HC	HF
							WKP 25	WKP 35	WSP 45	WTP 35	WXP 45	WSM 35	WSP 45	WXM 35	WAK 15	WKP 25	WKP 35	WKM	WSN 10	WXN 15	WK 10	WSM 35	WSP 45
	SNGX 1205 ANN – F 27	G	8	.500	.256	.059	△	△															
	SNGX 1205 ANN – F 57	G	8	.500	.256	.059	△	△	△														
	SNGX 1205 ANN – F 67	G	8	.500	.256	.059	△	△	△														
	SNMX 1205 ANN – F 27	M	8	.500	.256	.059	△	△															
	SNMX 1205 ANN – F 57	M	8	.500	.256	.059	△	△															
	SNMX 1205 ANN – F 67	M	8	.500	.256	.059	△	△															

Designation		Tolerance class	Cutting edges	l in	s in	b in	P					M			K			N		S		H	
							HC					HC			HC	HW	CN	HC	HW	HC	HC	HC	HF
							WKP 25	WKP 35	WSP 45	WTP 35	WXP 45	WSM 35	WSP 45	WXM 35	WAK 15	WKP 25	WKP 35	WKM	WSN 10	WXN 15	WK 10	WSM 35	WSP 45
	SNGX 1205 ENN – F 27	G	8	.500	.256	.047	△	△															
	SNGX 1205 ENN – F 57	G	8	.500	.256	.047	△	△															
	SNGX 1205 ENN – F 67	G	8	.500	.256	.047	△	△															

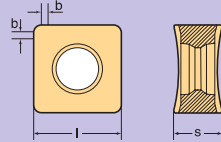
Tiger tec®




WKP WAK WSM WSP

Type of Insert	For Tool:	See General Catalog Page
SN . X 1205 ANN . .	F 2010	440
SN . X 1205 ANN . .	F 4033	474
SN . X 1205 ENN . .	F 4047	NEWS I, 116

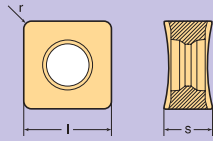
Negative Square for *Xtra-tec*®





HC = Coated grades
 HW = Uncoated grades
 HF = Fine-grained carbide, uncoated
 CN = Silicon nitride Si₃N₄

Designation	Tolerance class	Cutting edges	l in	s in	b in	P					M			K			N		S		H			
						HC					HC			HC			HW	CN	HC	HW	HC		HC	HF
						WKP 25	WKP 35	WSP 45	WTP 35	WXP 45	WSM 35	WSP 45	WXM 35	WAK 15	WKP 25	WKP 35	WKM	WSN 10	WXN 15	WK 10	WSM 35	WSP 45	WXH 15	WMG 40
 SNGX 1205 ZNN – F 27	G	8	.500	.256	.047	△	△																	
SNGX 1205 ZNN – F 57	G	8	.500	.256	.047	△	△																	
SNGX 1205 ZNN – F 67	G	8	.500	.256	.047	△	△																	

Negative Square for *Xtra-tec*®



HC = Coated grades
 HW = Uncoated grades
 HF = Fine-grained carbide, uncoated
 CN = Silicon nitride Si₃N₄

Designation	Tolerance class	Cutting edges	l in	s in	r in	P					M			K			N		S		H			
						HC					HC			HC			HW	CN	HC	HW	HC		HC	HF
						WKP 25	WKP 35	WSP 45	WTP 35	WXP 45	WSM 35	WSP 45	WXM 35	WAK 15	WKP 25	WKP 35	WKM	WSN 10	WXN 15	WK 10	WSM 35	WSP 45	WXH 15	WMG 40
 SNGX 120512 – F 57	G	8	.500	.256	.047	△	△																	
 SNMX 120512 – F 27	M	8	.500	.256	.047	△	△																	
SNMX 120512 – F 57	M	8	.500	.256	.047	△	△																	
SNMX 120520 – F 57	M	8	.500	.256	.078	△	△																	
SNMX 120512 – F 67	M	8	.500	.256	.047	△	△																	



Type of Insert	For Tool	See General Catalog Page
SN . X 120512 . .	F 2010	440
SN . X 120512 . .	F 4033	474
SN . X 120512 . .	F 4047, F 4048	NEWS I, 116, 118
SN . X 1205 ZNN . .	F 4048	NEWS I, 118